

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Thôn B, xã VH, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội

Bị đơn: - Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1961;

- Bà Bùi Thị N1, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Cùng tại thôn ĐC, xã VH, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Văn S và bà Bùi Thị N1 phải trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) trong đó: Tiền gốc 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng); tiền lãi 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng)

Kể từ ngày tiếp theo ngày ra quyết định công nhận sự thoả thuận nếu ông S, bà N1 không chịu trả cho bà N, thì ông S và bà N1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

3. Về án phí:

Ông Đỗ Văn S và bà Bùi Thị N1 phải chịu 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả bà Nguyễn Thị N số tiền 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số: AA/2012/00098 ngày 17/6/2020.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Trọng Đức